

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2021

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ  
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA



I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. *Tên nhiệm vụ, mã số:*

Tên đề tài: *Nghiên cứu hoàn thiện chính sách, pháp luật về ngôn ngữ dân tộc thiểu số vì sự phát triển bền vững của đất nước*

Mã số đề tài: **ĐTĐLXH - 07/18**

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*):
- Khác (*ghi cụ thể*): Đề tài độc lập cấp Quốc gia

2. *Mục tiêu nhiệm vụ:*

a. *Mục tiêu tổng quát*

Trên cơ sở làm rõ cơ sở lý luận của chính sách ngôn ngữ ở các quốc gia đa dân tộc, đa ngôn ngữ cũng như đánh giá kết quả việc xây dựng, thực thi và tác động của chính sách, pháp luật về ngôn ngữ (đối với) các dân tộc thiểu số Việt Nam, đề tài sẽ đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách, và đảm bảo (việc) thực thi chính sách, pháp luật về bảo tồn, phát huy vai trò, bản sắc của ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam vì sự phát triển bền vững đất nước trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

b. *Mục tiêu cụ thể*

- \* *Xác định các cơ sở lý luận về vấn đề chính sách ngôn ngữ*
  - Làm rõ các khái niệm liên quan đến chính sách, pháp luật (“chính sách”, “chính sách công”, “pháp luật”, “nghị định”, “nghị quyết”,...)
  - Làm rõ các khái niệm liên quan đến chính sách ngôn ngữ và lập pháp ngôn ngữ (“chính sách ngôn ngữ”, “kế hoạch hóa ngôn ngữ”, “lập pháp ngôn ngữ”, “cảnh huống ngôn ngữ”,...)
  - Tổng quan các vấn đề chính sách ngôn ngữ ở các quốc gia đa dân tộc, đa ngôn ngữ trên thế giới có cảnh huống ngôn ngữ tương tự như Việt Nam (các

quốc gia ở Châu Âu, châu Mỹ, Châu Đại Dương, châu Á, đặc biệt là ở Trung Quốc và các nước khu vực Đông Nam Á: Philipine, Singapore và Indonesia,...).

\* *Tổng hợp và đánh giá các kết quả nghiên cứu về chính sách ngôn ngữ và ngôn ngữ DTTS của Việt Nam*

\* *Tổng hợp và đánh giá kết quả xây dựng, thực thi và tác động của chính sách về ngôn ngữ nói chung và ngôn ngữ DTTS nói riêng đối với sự phát triển ngôn ngữ DTTS Việt Nam và sự phát triển văn hóa – xã hội ở vùng DTTS.*

- Thực trạng các văn bản về chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến vấn đề ngôn ngữ DTTS:

+ Hệ thống hóa (sưu tầm, tổng hợp và phân loại) các văn bản về chủ trương, chính sách và văn bản pháp lí đã ban hành của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam làm cơ sở cho việc đánh giá việc thực hiện chính sách ngôn ngữ;

+ Xem xét và chỉ ra những nội dung cơ bản về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với ngôn ngữ và ngôn ngữ DTTS được thể hiện qua các văn kiện của Đảng ta (từ năm 1930), các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) từ năm 1945 đến nay;

+ Đánh giá thực trạng việc ban hành các văn bản chủ trương, chính sách, pháp luật: tính hệ thống, tính trùng lặp/ chồng chéo, mức độ đầy đủ so với thực tế hiện tại,...

- Phân tích đánh giá kết quả thực thi chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước đối với ngôn ngữ DTTS

+ Tác động âm tính, dương tính và ngoại biên của chính sách đối với các chủ thể được hưởng lợi;

+ Đánh giá những mặt được và mặt hạn chế của việc xây dựng và thực thi chính sách;

- Xác định cơ sở lý luận mới về chính sách ngôn ngữ trong các quốc gia đa dân tộc, đa ngôn ngữ

\* *Đề xuất các kiến nghị đối với Nhà nước hướng tới việc hoàn thiện chính sách và đảm bảo việc thực thi chính sách bảo tồn, phát huy vai trò, bản sắc của ngôn ngữ các DTTS ở Việt Nam nhằm phát triển bền vững đất nước trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế:*

- Xác lập cơ sở của việc đề xuất, kiến nghị

+ Chiến lược phát triển đất nước trong tình hình mới;

+ Kết quả đánh giá tác động của chủ trương, chính sách và văn bản quy phạm pháp luật đối với các ngôn ngữ DTTS ở Việt Nam trong bối cảnh hiện tại;

+ Kinh nghiệm xây dựng chính sách, kế hoạch hóa ngôn ngữ của các

quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các quốc gia có cảnh huống ngôn ngữ tương tự như ở Việt Nam.

- Các kiến nghị cụ thể:

+ Các kiến nghị đối với nhóm chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đã và đang phát huy hiệu quả;

+ Các kiến nghị đối với nhóm chính sách, văn bản quy phạm pháp luật cần được điều chỉnh để phát huy hiệu quả;

+ Các kiến nghị đối với nhóm chính sách cần bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với tình hình mới của đất nước.

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:** PGS.TS Đoàn Văn Phúc

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Viện Ngôn ngữ học

**5. Tổng kinh phí thực hiện:** 3.100 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.100 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

**6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:**

Bắt đầu: 01/2018

Kết thúc: 12/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*):  
30/06/2021.

**7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:**

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	Đoàn Văn Phúc	PGS. TS	Viện Ngôn ngữ học
2.	Vũ Kim Bảng	PGS. TS	Viện Ngôn ngữ học
3.	Nguyễn Văn Hiệp	GS.TS	Viện Ngôn ngữ học
4.	Nguyễn Hữu Hoành	PGS. TS	Viện Ngôn ngữ học
5.	Lê Quang Thiêm	GS.TS	Hội ngôn ngữ học Việt Nam
6.	Phan Văn Hùng	TS	Ủy ban Dân tộc
7.	Nguyễn Văn Cương	TS	Viện Khoa học pháp lý
8.	Nguyễn Văn Minh	PGS. TS	Viện Dân tộc học
9.	Đào Thanh Trường	PGS. TS	Viện Chính sách và Quản lý

10.	Đinh Thị Hằng	ThS	Viện Ngôn ngữ học
11.	Trần Trung	PGS. TS	Học viện Dân tộc
12.	Bùi Thanh Hoa	PGS. TS	Đại học Tây Bắc
13.	Nguyễn Minh Hoạt	TS	Khoa Sư phạm, Đại học Tây Nguyên
14.	Vũ Thị Thanh Hương	PGS.TS	Viện Ngôn ngữ học
15.	Trịnh Thị Hà	TS	Viện Ngôn ngữ học
16.	Phan Lương Hùng	TS	Viện Ngôn ngữ học
17.	Phạm Tất Thắng	PGS. TS	Viện Ngôn ngữ học
18.	Nguyễn Thu Huyền	ThS	Viện Ngôn ngữ học
19.	Bùi Đăng Bình	CN	Viện Ngôn ngữ học
20.	Trần Thùy An	ThS	Viện Ngôn ngữ học
21.	Lê Quang Trường	CN	HVCH Ngành Ngôn ngữ học, Khoa Sư phạm, Trường ĐH Tây Nguyên
22.	Trương Thị Hồng Gái	ThS	Viện Ngôn ngữ học
23.	Đào Thị Trà	ThS	Viện Ngôn ngữ học
24.	Nguyễn Thị Thanh Hương	CN	Viện Ngôn ngữ học
25.	Võ Xuân Hào	PGS. TS	Đại học Quy Nhơn

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	<b>Các sản phẩm chính:</b>									
1	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu		x			x			x	
2	Báo cáo tóm tắt của đề tài		x			x			x	
3	Báo cáo kiến nghị		x			x			x	
4	Dữ liệu khảo sát và các nội dung nghiên cứu được số hóa		x			x			x	

5	<p>Công bố 06 bài báo, trong đó có 01 bài công bố quốc tế:</p> <p>1. Lê Quang Trường, Đoàn Văn Phúc (2018), Tác động tích cực của chính sách đối với ngôn ngữ dân tộc thiểu số tới giáo dục tiếng mẹ đẻ cho học sinh Ê-đê ở Đăk Lăk, <i>Ngôn ngữ</i>, số 8, tr. 3- 18.</p> <p>2. Đoàn Văn Phúc (2018), Tác động của chính sách đối với ngôn ngữ dân tộc tới giáo dục tiếng mẹ đẻ cho học sinh Gia-rai và Ba-na ở tỉnh Gia Lai, Báo cáo khoa học tại Hội thảo Quốc tế do Trường Đại học sư phạm Đà Nẵng và Viện Ngôn ngữ học tổ chức, 12/2018; trong Kỉ yếu Hội thảo quốc tế: <i>Ngôn ngữ học Việt Nam những chặng đường phát triển và hội nhập</i>, Nxb. Thông tin và Truyền thông, 2018, tr. 874-882.</p> <p>3. Đoàn Văn Phúc, Đinh Thị Hằng, Nguyễn Minh Hoạt (2019), Quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước Việt Nam đối với ngôn ngữ dân tộc thiểu số từ năm 1930 đến nay, <i>Tạp chí Nghiên</i></p>	xx		x		x		

	<p>cứu dân tộc, 7/2019, tr. 15-20.</p> <p><b>4. Đoàn Văn Phúc</b> (2020), Tác động tích cực của Quyết định 53-CP tới giáo dục tiếng mẹ đẻ cho học sinh thiểu số Mông ở Tây Bắc (nghiên cứu trường hợp ở huyện Điện Biên Đông), Tạp chí <i>Ngôn ngữ &amp; Đời sống</i>, số 8(301), tr.3-10.</p> <p><b>5. Võ Xuân Hào, Huỳnh Thị Anh Thảo</b> (2020), Chính sách ngôn ngữ đối với dân tộc thiểu số ở tỉnh Bình Định, Tạp chí <i>Ngôn ngữ &amp; Đời sống</i>, số 11A.</p> <p><b>6. Đoàn Văn Phúc</b> (2020), Tác động ngoại biên của Quyết định 53-CP tới xây dựng, cải tiến và sử dụng chữ viết các dân tộc thiểu số, Báo cáo khoa học tại Hội thảo quốc tế: <i>Ngôn ngữ học Việt Nam trong bối cảnh của NNH khu vực và thế giới</i> do Viện Ngôn ngữ học tổ chức tháng 12/2020.</p>								
6	<p>Đào tạo 02 thạc sĩ ngôn ngữ học:</p> <p>1. Học viên Lê Quang Trường (2018), <i>Tác động của chính sách ngôn ngữ tới các cơ quan và người Ê-đê</i></p>	x			x			x	

	ở tỉnh Đăk Lăk, Luận văn Thạc sĩ Ngôn ngữ học, Trường Đại học Tây Nguyên, Người hướng dẫn: PGS.TS. Đoàn Văn Phúc.  2. Học viên <b>Huỳnh Thị Anh Thảo</b> (2020), <i>Chính sách ngôn ngữ đối với dân tộc thiểu số ở tỉnh Bình Định</i> , Luận văn Thạc sĩ Ngôn ngữ học, Trường Đại học Quy Nhơn, Người hướng dẫn: PGS.TS. Võ Xuân Hào.							
7	Bản thảo sách chuyên khảo: “ <i>Tác động của chính sách của Đảng và Nhà nước ta về ngôn ngữ dân tộc thiểu số</i> ”	x			x		x	
<b>II</b>	<b>Các sản phẩm trung gian:</b>							
1	Báo cáo chắt lọc	x			x		x	
2	Các kí yếu hội thảo	x			x		x	
3	Các bản dịch ngoại ngữ	x			x		x	
4	Các báo cáo theo nội dung công việc	x			x		x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Sách chuyên khảo: “ <i>Tác động của chính sách của Đảng và Nhà nước</i> ”	10/2021	Hội đồng lý luận TW; Ủy ban Dân tộc của Quốc hội; Ủy ban các vấn đề xã hội Quốc hội; Văn phòng Chính phủ; Ủy ban Dân tộc; Bộ Giáo dục và Đào	

	ta về ngôn ngữ dân tộc thiểu số”		tạo; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Thông tin và Truyền thông; Đài tiếng nói Việt Nam; Đài truyền hình Việt Nam; Các Ban dân tộc ở các địa phương; các cơ sở đào tạo (Các trường Đại học vùng, Đại học quốc gia, Học viện Khoa học xã hội, v.v.).	
2	Báo cáo kiến nghị	10/2021	Hội đồng lý luận TW; Ủy ban Dân tộc của Quốc hội; Ủy ban các vấn đề xã hội Quốc hội; Văn phòng Chính phủ; Ủy ban Dân tộc; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Thông tin và Truyền thông; Đài tiếng nói Việt Nam; Đài truyền hình Việt Nam; Các Ban dân tộc ở các địa phương; các cơ sở đào tạo	

1.3.Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (*nếu có*):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ phục vụ một cách thiết thực, kịp thời đối với công tác lãnh đạo, quản lí Nhà nước về dân tộc nói chung, ngôn ngữ dân tộc thiểu số nói riêng. Đồng thời, cung cấp hệ thống dữ liệu về tình hình ngôn ngữ dân tộc thiểu số ở Việt Nam. Kết quả của đề tài sẽ là những căn cứ khoa học cho việc hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước về chính sách ngôn ngữ dân tộc, tạo hành lang pháp lý cho việc quản lí, thực thi một cách thống nhất, có hiệu quả đối với công cuộc bảo tồn và phát huy vai trò, bản sắc ngôn ngữ các dân tộc thiểu số vì mục tiêu phát triển bền vững của đất nước.

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### 3.1. Hiệu quả xã hội

Thông qua các đề xuất của đề tài, các chính sách về ngôn ngữ dân tộc thiểu số có thể giúp người dân tộc thiểu số có quyền lợi và nghĩa vụ trong việc thụ hưởng giáo dục về tiếng Việt, tiếng mẹ đẻ và các ngôn ngữ khác theo nhu cầu của cá nhân, nhóm xã hội trong khuôn khổ của luật pháp, góp phần xây dựng cộng đồng văn hóa và phát triển ở các vùng dân tộc và miền núi; góp phần

củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết giữa các dân tộc và đảm bảo an ninh quốc phòng ở các vùng có đồng đồng bào dân tộc sinh sống.

Thông qua tham gia thực hiện đề tài, các học viên cao học sẽ được nâng cao năng lực nghiên cứu và hoàn thành chương trình thạc sĩ trong các lĩnh vực Khoa học nhân văn. Đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ đào tạo, nâng cao năng lực chung của đề tài.

### 3.2. Hiệu quả kinh tế

Kết quả của đề tài góp phần phát huy vai trò của tiếng nói và chữ viết dân tộc thiểu số trên mọi phương diện, trong đó có vấn đề kinh tế. Các đề xuất kiến nghị của đề tài hướng đến hoàn thiện chính sách, góp phần giúp nhà nước và cơ quan ban ngành quản lý tốt hơn các vấn đề liên quan đến ngôn ngữ dân tộc thiểu số, đồng thời hạn chế tình trạng đầu tư không hiệu quả, gây tốn kém tiền của của quốc gia cũng như địa phương liên quan đến vấn đề này.

## III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



Đoàn Văn Phúc

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hiệp